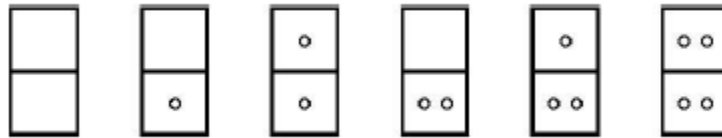


## BÀI TẬP 25/5

**Bài 34:** Domino là một trò chơi phổ biến. Mỗi quân domino được chia thành hai phần, phần trên và phần dưới. Trên mỗi phần có một số dấu chấm thể hiện điểm của phần đó. Vì ta có thể xoay quân domino nên luôn có thể giả thiết rằng số chấm ở phần trên luôn nhỏ hơn hoặc bằng số chấm ở phần dưới. Kích cỡ của domino là số chấm lớn nhất ở phần dưới. Ví dụ như dưới đây mô tả tập hợp các tất cả các domino khác nhau có kích cỡ không vượt quá 2:



Tổng tất cả các chấm trên cả hai phần của các domino gọi là điểm của bộ domino này.

Ví dụ điểm của bộ domino ở trên là  $0+1+2+2+3+4=12$ .

Viết chương trình xác định điểm của bộ domino gồm tất cả các domino khác nhau có kích cỡ không vượt quá  $n$

*Input:* Gồm một số nguyên dương duy nhất  $n$  ( $n \leq 1000$ )

*Output:* Ghi một số nguyên duy nhất là kết quả tìm được.

Ví dụ

BAI34.INP	BAI34.INP
2	12
3	30

**Bài 35:** Cơ thể con người hoạt động theo các chu kỳ sinh học. Ba trong số các chu kỳ đó là chu kỳ Thể lực, chu kỳ Trí tuệ và chu kỳ Cảm xúc. Các chu kỳ đều có dạng hình sin và chia thành bán chu kỳ dương và bán chu kỳ âm. Chu kỳ thể lực có độ dài 23 ngày, chu kỳ trí tuệ - 27 ngày, chu kỳ cảm xúc - 33 ngày. Như vậy ngày bắt đầu của chu kỳ thể lực là ngày thứ 1, 14, 47, .... sau khi sinh; ngày bắt đầu của chu kỳ trí tuệ là ngày thứ 1, 28, 55, ... sau khi sinh; ngày bắt đầu của chu kỳ cảm xúc là 1, 34, 67, ... sau khi sinh

Một ngày được gọi là ngày hạn nếu như nó là ngày khởi đầu của hai trong số 3 chu kỳ nói trên. Ngày được gọi là đại hạn nếu như nó là ngày khởi đầu của cả ba chu kỳ. Biết ngày sinh  $d1, m1, y1$  của một người hãy xác định các ngày hạn của người đó trong năm  $y$  ( $y > y1$ )

Input: Bốn số nguyên dương  $d1, m1, y1$  và  $y$

Output: In ra các ngày hạn trong năm  $y$  theo thứ tự thời gian tăng dần (nếu không có ngày hạn nào trong năm thì in dòng chữ lucky).

Ví dụ

BAI35.INP	BAI35.INP
26 5 1968 2011	1 7 2011

**Bài 36:** Số đối xứng là số có thể viết từ trái sang phải các chữ số của nó ta vẫn được chính nó. Từ một số có hai chữ số ta có thể nhận được một số đối xứng theo cách sau: lấy số ban đầu cộng với số ảnh xạ gương của nó, tức là số nhận được bằng cách đọc các chữ số từ phải sang trái. Nếu chưa phải là số đối xứng, số đó lại được cộng với ảnh xạ gương của nó và tiếp tục như vậy cho đến khi nhận được số đối xứng. Ví dụ, từ số 48 ta có  $48+84 = 132$ ,  $132+231 = 363$ . Như vậy 48 tương ứng với 363. Viết chương trình nhập vào số nguyên dương  $N$  ( $11 \leq N \leq 99$ ) và in ra số đối xứng nhận được theo qui tắc trên.

Ví dụ

BAI36.INP	BAI36.INP
48	363